

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TUY PHƯỚC  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 289/2019/HNGĐ-ST

Ngày 30-9-2019

V/v : "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHƯỚC, TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Quý Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Vĩnh Mậu;

2. Ông Nguyễn Văn Màu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Thành Tân, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

**- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước tham gia phiên tòa:**  
Bà Trần Thị Hoài – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 96/2019/TLST-HNGĐ, ngày 04 tháng 4 năm 2019, về việc: "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1324/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 02 tháng 8 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 1409/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 30 tháng 8 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phù Thị Tuyết S, sinh 1996 (Có mặt).

Địa chỉ: Thôn T, xã C, huyện P, tỉnh Bình Định.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thái T, sinh 1993 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Q, xã P, huyện T, tỉnh Bình Định.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 18 tháng 3 năm 2019, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn chị Phù Thị Tuyết S trình bày: Trước khi kết hôn chị và anh Nguyễn Thái T có thời gian tìm hiểu khoảng 01 năm, rồi tự nguyện tiến tới hôn nhân, đăng ký kết hôn vào năm 2015 tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Bình Định. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do anh T không lo làm ăn, suốt ngày ăn

nhậu, rồi về gây chuyện đánh chửi nhiều lần, cho nên năm 2017 chị làm đơn xin ly hôn với anh T, nhưng do anh T năn nỉ hứa sẽ thay đổi lo làm ăn chăm sóc vợ con, vì vậy chị rút đơn lại, để vợ chồng chung sống với nhau. Nhưng sau đó anh T vẫn tính nào tật ấy, nên từ tháng 8/2018 đến nay, chị đã bỏ đi về phía gia đình chị không còn sống chung với anh T nữa. Trong thời gian sống ly thân, anh T cũng không quan tâm gì đến chị, mặc dù gia đình hai bên có khuyên can hòa giải nhưng không có kết quả. Nay xét thấy tình cảm không còn, nên chị yêu cầu được ly với anh T.

Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung tên Nguyễn Hoài Duy K, sinh ngày 30.10.2015 hiện con đang ở với anh T. Nay ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, vì hiện tại chị làm nghề uốn tóc thu nhập khoảng 8.000.000đ/tháng, anh T không có công việc ổn định. Khi bỏ nhà đi về phía cha mẹ chị sống ly thân với anh T, chị dẫn con đi theo cho đến tháng 5.2019 khi hai mẹ con chị đang ngồi uống nước gần nhà anh T, thì gặp ba anh T, ba anh T bảo để ông dẫn cháu K vào nhà chơi tí rồi dẫn ra cho chị chở về, nhưng sau đó gia đình anh T giữ cháu K ở lại cho đến nay.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa giải quyết, hiện nay vợ chồng chị không nợ ai và không ai nợ gì vợ chồng chị.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Thái T: Tại các giai đoạn chuẩn bị xét xử, anh T không đến Tòa và cũng không nêu ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên Tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước phát biểu: Về thủ tục tố tụng Tòa án đã tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cho chị Phù Thị Tuyết S được ly hôn với anh Nguyễn Thái T và giao con Nguyễn Hoài Duy K cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết của tòa án và thủ tục tố tụng:*

Đây là vụ án Hôn nhân gia đình tranh chấp về ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự. Vụ án này có bị đơn là anh Nguyễn Thái T đang cư trú tại huyện T, tỉnh Bình Định; Vụ án không có yếu tố nước ngoài, nên thuộc thẩm quyền giải quyết

của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định theo qui định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự; Tòa án đã triệu tập bị đơn anh Nguyễn Thái T hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên Tòa, nhưng anh T vắng mặt không có lý do nên căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh T.

[2] *Về nội dung vụ án*: Chị Phù Thị Tuyết S và anh Nguyễn Thái T tự nguyện tìm hiểu và tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện T, tỉnh Bình Định vào năm 2015, nên hôn nhân giữa chị S và anh T là hợp pháp. Chị S xin ly hôn với anh T, với lý do anh T không lo làm ăn, suốt ngày ăn nhậu, rồi về gây chuyện đánh chị nhiều lần, cho nên năm 2017 chị làm đơn xin ly hôn với anh T, nhưng do anh T năn nỉ hứa sẽ thay đổi lo làm ăn chăm sóc vợ con, vì vậy chị rút đơn lại, để vợ chồng chung sống với nhau. Nhưng sau đó anh T vẫn tính nào tật ấy. Hội đồng xét xử xét thấy là vợ chồng phải có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng quan tâm, chăm sóc giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ thực hiện các công việc trong gia đình, nhưng trong thời kỳ hôn nhân, anh T không lo làm ăn, sống không có trách nhiệm với gia đình, nhiều lần nhậu say về đánh chị S. Trong quá trình tòa hòa giải, xét xử vụ án này, anh T đều vắng mặt và cũng không có ý kiến gì về việc ly hôn, chứng tỏ anh T không quan tâm đến việc xây dựng gia đình hạnh phúc. Vì vậy có cơ sở xác định, hôn nhân giữa chị S và anh T, đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nếu duy trì cuộc hôn nhân này cũng không đem lại hạnh phúc cho cả hai. Do đó, áp dụng các Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử cho anh chị S được ly hôn với anh T.

Về con chung: Chị S và anh T có 01 con chung tên Nguyễn Hoài Duy K, sinh ngày 30.10.2015, hiện con đang ở với anh T, nay ly hôn chị S yêu cầu được trực tiếp nuôi con. Hội đồng xét xử thấy rằng, khi bỏ nhà đi về phía cha mẹ sống ly thân với anh T, chị S dẫn con đi theo cho đến tháng 5.2019 khi hai mẹ con chị đang ngồi uống nước gần nhà anh T, thì gặp ba anh T, ba anh T bảo để ông dẫn cháu vào nhà chơi tí rồi dẫn ra cho chị chở về, nhưng sau đó gia đình anh T giữ con chị lại cho đến nay. Bản thân chị S hiện làm nghề uốn tóc thu nhập ổn định, còn anh T không có ý kiến gì về việc nuôi con chung, vì vậy Hội đồng xét xử giao cháu K cho chị S trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 Luật hôn nhân gia đình năm 2014. Chị S không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung: Chị S không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị S phải chịu tiền án phí ly hôn theo qui định tại khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phước: Đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Điều 28, 35, 39, 227 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

#### **Tuyên xử:**

Về hôn nhân: Chị Phù Thị Tuyết S được ly hôn với anh Nguyễn Thái T.

Về con chung: Giao con Nguyễn Hoài Duy K, sinh ngày 30.10.2015 cho chị Phù Thị Tuyết S trực tiếp nuôi dưỡng, hiện con đang ở với anh Nguyễn Thái T. Anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về án phí ly hôn: Chị Phù Thị Tuyết S phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí, mà chị S đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0002879, ngày 01-4-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuy Phước, tỉnh Bình Định.

Chị Phù Thị Tuyết S có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 30/9/2019). Anh Nguyễn Thái T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tổng đạt hợp lệ.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6.7 và 9 luật Thi hành*

*án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định điều 30 luật Thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Tuy Phước;
- UBND xã phước Hưng;
- CC THADS huyện Tuy Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa**

*(đã ký)*

**Nguyễn Quý Phúc**